

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NGÀNH
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 6
NĂM HỌC 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20 /TB-HĐXTVC

Quận 6, ngày 06 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO
Công nhận kết quả trúng tuyển viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6 về công nhận kết quả xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024;

Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024 thông báo cụ thể như sau:

1. Theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 6 đã công nhận kết quả trúng tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024 đối với 88 thí sinh đăng ký xét tuyển viên chức (danh sách đính kèm).

2. Các thí sinh trúng tuyển liên hệ Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Thời gian: trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Lưu ý:

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Nơi nhận:

- Thí sinh trúng tuyển;
- Thường trực UBND Q6;
- P.VH&TT (đăng tải trên trang TTĐT Q6);
- Tổ tin học – VP.UBND Q6 (đăng tải trên trang TTĐT Q6);
- PGD&ĐT Q6;
- Lưu: VT, PNV (4b).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Lê Thanh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 6
NĂM HỌC 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo Thông báo số 00 /TB-HĐXTVC ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng xét tuyển)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
1	Đinh Thị Ánh Linh	19/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 1	00	93	94	93,5	Trúng tuyển
2	Lưu Nguyễn Kim Châu	12/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 1	00	90	90	90	Trúng tuyển
3	Trần Thị Diễm My	24/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 2	00	92	90	91	Trúng tuyển
4	Nguyễn Thị Mỹ Hương	15/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 2	00	90	89	89,5	Trúng tuyển
5	Nguyễn Ngọc Thu Hường	14/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 3	00	86	86	86	Trúng tuyển
6	Lê Thị Kim Tiếng	30/08/1982	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 3	00	86	86	86	Trúng tuyển
7	Trần Ngọc Bảo Nguyên	11/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 4	00	92	92	92	Trúng tuyển
8	Nguyễn Thị Bích Trâm	25/01/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 4	00	90	90	90	Trúng tuyển
9	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	06/05/1972	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 5	00	73	75	74	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
10	Nguyễn Thị Châu	10/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 5A	00	89	89	89	Trúng tuyển
11	Trần Thị Thạch Thảo	11/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 6	00	88	87	87,5	Trúng tuyển
12	Trương Nguyễn Tú Sương	01/05/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 6	00	86	86	86	Trúng tuyển
13	Võ Thị Thanh Ngân	07/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 7	00	83	82	82,5	Trúng tuyển
14	Nguyễn Thị Ngọc Chi	25/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	90	91	90,5	Trúng tuyển
15	Hà Thị Mỹ Ngọc	17/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	88	88	88	Trúng tuyển
16	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	79	80	79,5	Trúng tuyển
17	Nguyễn Trần Hồng Châu	19/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	79	80	79,5	Trúng tuyển
18	Hoàng Thị Hồng Hạnh	20/04/1980	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 9	05	77	77	82	Trúng tuyển
19	Võ Thị Hồng Thu	06/11/1979	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 10	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
20	Nguyễn Thị Thu Hương	10/10/1995	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 10	00	91	90	90,5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
21	Trần Thị Thảo Mì	14/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11	00	95	95	95	Trúng tuyển
22	Nguyễn Hoàng Yến	29/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11	00	91	91	91	Trúng tuyển
23	Bùi Nguyễn Minh Thư	28/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	95	90	92,5	Trúng tuyển
24	Nguyễn Thu Hương	09/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	90,25	88,75	89,5	Trúng tuyển
25	Đỗ Thị Quỳnh Anh	24/01/1986	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 11A	00	81	80,5	80,75	Trúng tuyển
26	Trần Thanh Tuyền	20/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 12	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
27	Nguyễn Thị Hiền	09/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 14	00	95	90,5	92,75	Trúng tuyển
28	Hồ Tấn Lợi	30/06/1992	Nam	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 14	00	80	80	80	Trúng tuyển
29	Lê Thị Ánh	31/07/1991	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiên	00	87	85	86	Trúng tuyển
30	Nguyễn Hoàng Lan Ngân	24/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Chi Lăng	00	85	85	85	Trúng tuyển
31	Nguyễn Huy Quang	01/09/1987	Nam	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	TH Chi Lăng	00	82	82	82	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
32	Trang Kim Anh Hoàng	27/08/1984	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Đặng Nguyên Cẩn	00	95	95	95	Trúng tuyển
33	Nguyễn Thành Đạt	14/05/2001	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Him Lam	00	94	94	94	Trúng tuyển
34	Trần Trọng Nghĩa	13/08/1995	Nam	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Him Lam	00	93	92	92,5	Trúng tuyển
35	Ngô Thị Lượm	11/11/1995	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Hùng Vương	00	92	90	91	Trúng tuyển
36	Phan Thị Ngọc Hân	12/01/1989	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Hùng Vương	00	83	83	83	Trúng tuyển
37	Trần Thụy Phương Quỳnh	26/08/1997	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Kim Đồng	00	96	95	95,5	Trúng tuyển
38	Nguyễn Trần Phương Nghi	21/01/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	95	90	92,5	Trúng tuyển
39	Cao Nguyễn Thanh Dũng	27/09/1998	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	90	85	87,5	Trúng tuyển
40	Nguyễn Thị Hồng Mai	19/06/1971	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Lam Sơn	00	70	66	68	Trúng tuyển
41	Nguyễn Thị Ngọc Hà	05/10/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	90	89	89,5	Trúng tuyển
42	Ngô Phương Nhi	15/03/1999	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	86	85	85,5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
43	Nguyễn Thụy Ngọc Trân	05/05/1999	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	94	93	93,5	Trúng tuyển
44	Lý Thắng Nhật Hiền	26/04/1999	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	93	92	92,5	Trúng tuyển
45	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	20/12/1996	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	91	90	90,5	Trúng tuyển
46	Vũ Thị Lan Anh	27/10/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
47	Nguyễn Thị Kim Phượng	21/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	88	88	88	Trúng tuyển
48	Huỳnh Thị Kim Trúc	28/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	87	87	87	Trúng tuyển
49	Nguyễn Hoàn Vũ	22/08/1995	Nam	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	79	79	79	Trúng tuyển
50	Phạm Nguyễn Hoàng Thắng	10/11/1987	Nam	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	TH Phú Định	00	85	85	85	Trúng tuyển
51	Nguyễn Ngọc Trân	21/02/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phú Lâm	00	95	93	94	Trúng tuyển
52	Nguyễn Thị Anh Thi	30/03/1994	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Trương Công Định	00	86	90	88	Trúng tuyển
53	Nguyễn Thị Ngọc Hương	01/01/1982	Nữ	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	TH Trương Công Định	00	85	89	87	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
54	Phạm Ngọc Tuấn Anh	10/01/2001	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	84	86	85	Trúng tuyển
55	Nguyễn Tuấn Anh	06/04/1995	Nam	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	THCS Bình Tây	00	94	95	94,5	Trúng tuyển
56	Nguyễn Thùy Diễm	02/06/1985	Nữ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	THCS Bình Tây	00	82	80	81	Trúng tuyển
57	Trần Thị Tuyết Sang	19/12/1995	Nữ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	THCS Đoàn Kết	00	85	85	85	Trúng tuyển
58	Trần Thụy Tuyết Anh	14/06/1997	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	05	89	89	94	Trúng tuyển
59	Nguyễn Phương Hồng Hạnh	26/02/1998	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	87	85	86	Trúng tuyển
60	Lê Hải Anh	03/01/2001	Nam	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	86	85	85,5	Trúng tuyển
61	Trịnh Thị Mỹ Linh	21/06/1992	Nữ	Hỗ trợ giáo dục đặc biệt khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	THCS Hậu Giang	00	80	82	81	Trúng tuyển
62	Lê Hoàng Hải	18/05/1993	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	00	88	88	88	Trúng tuyển
63	Tôn Gia Kim Phụng	20/11/1999	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	05	82	82	87	Trúng tuyển
64	Nguyễn Hoàng Việt	25/03/1984	Nam	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	00	70	70	70	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
65	Lương Ngọc Quỳnh Hương	19/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	96	98	97	Trúng tuyển
66	Phạm Hoàng Lâm	30/09/1996	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	95	96	95,5	Trúng tuyển
67	Phạm Nguyễn Ngọc Thảo	19/09/2000	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	92	93	92,5	Trúng tuyển
68	Trần Đình Tài	17/03/1991	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	94	94	94	Trúng tuyển
69	Nguyễn Lê Thanh Trang	25/07/1999	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	95	92	93,5	Trúng tuyển
70	Nguyễn Thị Thanh Nga	09/06/1988	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	0	90	88	89	Trúng tuyển
71	Ngô Văn Điệp	26/04/1983	Nam	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	THCS Lam Sơn	00	80	80	80	Trúng tuyển
72	Huỳnh Thị Kim Yến	15/07/1983	Nữ	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
73	Hồ Phi Hùng	13/03/1999	Nam	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
74	Trần Thu Giang	16/06/1981	Nữ	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
75	Võ Trọng Nghĩa	25/09/2000	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
76	Vũ Lữ Hương Giang	01/10/2001	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	94	94	94	Trúng tuyển
77	Nguyễn Ngọc Thùy Kim Ngân	16/10/1989	Nữ	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	THCS Nguyễn Văn Luông	00	100	100	100	Trúng tuyển
78	Nguyễn Thị Lê Giang	27/12/1987	Nữ	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phạm Đình Hồ	00	90	90	90	Trúng tuyển
79	Phạm Thị Nhụ	19/10/1989	Nữ	Văn thư	Văn thư viên trung cấp	02.008	THCS Phạm Đình Hồ	00	80	80	80	Trúng tuyển
80	Võ Thị Thủy Hằng	12/12/1991	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	THCS Phạm Đình Hồ	00	80	80	80	Trúng tuyển
81	Hồ Thị Ngọc Trúc	26/03/1995	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	98	98	98	Trúng tuyển
82	Lương Thị Hồng Loan	24/11/1999	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	92	92	92	Trúng tuyển
83	Vũ Thị Tuyết Hạnh	28/04/1994	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	96	96	96	Trúng tuyển
84	Tạ Hoàng Thủy Ngân	30/11/1992	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	92	92	92	Trúng tuyển
85	Nguyễn Ngọc Mai Hân	09/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thân	00	90	90	90	Trúng tuyển
86	Đặng Hoàng Anh Tao	31/07/1992	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thân	00	70	75	72,5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
87	Nguyễn Thị Mộng Nhi	10/05/1984	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	70	70	70	Trúng tuyển
88	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	18/12/1978	Nữ	Thủ quỹ	Nhân viên	01.005	THCS Văn Thần	00	75	75	75	Trúng tuyển

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 6
NĂM HỌC 2023-2024